

Số: *343*/BGDDĐT-GDDH

V/v khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp

Hà Nội, ngày *31* tháng *8* năm 2018

Kính gửi:

- Giám đốc các đại học, học viện;
- Hiệu trưởng các trường đại học;
- Hiệu trưởng các trường cao đẳng, trung cấp đào tạo các mã ngành sư phạm.

Để tiếp tục triển khai công tác khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp hàng năm, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thông báo tới các cơ sở đào tạo một số điều chỉnh so với công văn số 2919/BGDDĐT-GDDH ngày 10/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp. Việc điều chỉnh được áp dụng từ năm 2018, cụ thể như sau:

1. Yêu cầu khái quát:

- Đối tượng khảo sát: Tình hình việc làm trong khoảng 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp của 100% số sinh viên chính quy, tốt nghiệp văn bằng thứ nhất trình độ đại học; tốt nghiệp trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên theo từng ngành đào tạo.

- Quy trình, cách thức, công cụ khảo sát do thủ trưởng các cơ sở đào tạo quyết định và chịu trách nhiệm giải trình khi được yêu cầu.

- Kết quả khảo sát được công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo (tối thiểu là của 02 năm trước liền kề so với năm tuyển sinh).

- Kết quả khảo sát được gửi về Bộ GDĐT hàng năm (Theo hướng dẫn dưới đây).

- Báo cáo và các minh chứng được lưu trữ tại cơ sở đào tạo trong thời gian 05 năm để phục vụ công tác quản lý, kiểm tra và thanh tra.

2. Một số yêu cầu cụ thể:

2.1. Nội dung khảo sát:

- Thông tin bắt buộc: *Mẫu số 1* kèm theo

- Các thông tin khác: Cơ sở đào tạo tự phát triển theo nhu cầu.

2.2. Công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo:

Bảng tổng hợp tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp (*Mẫu số 1*)

2.3. Báo cáo gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- 01 bản báo cáo văn tắt gồm những thông tin sau: Số sinh viên tốt nghiệp chia theo đối tượng khảo sát (chính quy dài hạn, chính quy liên thông, liên kết đào tạo trong nước, liên kết đào tạo quốc tế), số sinh viên phản hồi, thời gian sinh viên tốt nghiệp, thời gian đơn vị tiến hành khảo sát, cách thức khảo sát, những thuận lợi,

khó khăn trong quá trình khảo sát, những kiến nghị với Bộ Giáo dục và Đào tạo. (Đối với trình độ cao đẳng, trung cấp chỉ liệt kê ngành sư phạm).

- Bảng tổng hợp tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp (Mẫu số 1)
- Danh sách và thông tin liên hệ của sinh viên tốt nghiệp (Mẫu số 2)
- Danh sách sinh viên có phản hồi có điền kết quả phản hồi (Mẫu số 3).

2.4. Hồ sơ lưu phục vụ công tác kiểm tra và thanh tra:

Hồ sơ gồm:

- Các văn bản gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo (Xem mục 2.3)
- Mẫu phiếu khảo sát
- Minh chứng kết quả phản hồi của sinh viên.

2.5. Báo cáo:

- Thời hạn báo cáo: Trước ngày 31/12 hàng năm.
- Địa chỉ nhận báo cáo:

1) Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Cung ứng nhân lực, Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 14, Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội

2) Email: baocaovieclam@moet.edu.vn (File excel Mẫu số 1, 2 và 3)

3) Nhập số liệu vào phần mềm chung: Sẽ có hướng dẫn cụ thể sau.

3. Tổ chức thực hiện:

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh qua địa chỉ email: tphuong@moet.gov.vn hoặc hotline: 0981330406 để tổng hợp, xử lý.

Cơ sở đào tạo không báo cáo, báo cáo không đạt yêu cầu, không công khai thông tin theo quy định thì không được xác định và công bố chỉ tiêu tuyển sinh, không được thông báo tuyển sinh (Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng, tuyển sinh trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy hiện hành).

Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo để các cơ sở biết và thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ GDDH, HTĐTCUNL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Phúc

MẪU SỐ 1**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO****BÁO CÁO TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM ...**

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo	Số SV/TTN		Số SV phân hồi		Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TTP)				
			Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Có việc làm	Không liên quan đến đào tạo	Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Tỷ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên phân hồi	Tỷ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên tốt nghiệp	Nhà nước	Tư nhân		Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	
...																			

..., ngày ... tháng ... năm 20....

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Chú ý:

- (2) (3) Mã, tên ngành: Ghi đúng quy định tại Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017, không viết tắt, không thêm dấu chấm, dấu phẩy ở cuối.
 Ví dụ: (2) **7210234** (3) **Điện viên kỹ thuật, điện ảnh - truyền hình**; mỗi ngành báo cáo tổng số cuối cùng trong một dòng, không báo cáo theo chuyên ngành. (Các mã ngành CESP ghi theo quy định tại Thông tư 15/VBHN-BGDĐT ngày 08/5/2014 (văn bản hợp nhất), TCSP ghi theo quy định tại Thông tư 34/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011).
 (4) (5) Ghi đủ số sinh viên tốt nghiệp của năm, bao gồm số sinh viên tốt nghiệp chậm, bảo lưu từ những khóa trước.
 (13) (14) SV có việc làm = Số sinh viên tốt nghiệp có việc làm + Số sinh viên tiếp tục học.

MẪU SỐ 2

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO**

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM...

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Nữ	Số thẻ căn cước/ CMND	Ngành đào tạo	Thông tin liên hệ (điện thoại, email,...)	Hình thức khảo sát (Online, điện thoại, email,...)	Có phản hồi
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
...								

Số thứ tự từ 1-...

Quyết định tốt nghiệp số...

Số thứ tự từ ... - ...

Quyết định tốt nghiệp số...

...

(9) Có phản hồi đánh dấu x

... ngày ... tháng ... năm 20...

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

MẪU SỐ 3

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO**

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẦN HỘI NĂM...

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Có việc làm		Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài	
Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo	Tư nhân	Tư tạo việc làm							
...											

..., ngày ... tháng ... năm 20...
Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)